

Số: 78/2021/QĐST-HNGĐ

*Huyện K, ngày 09 tháng 9 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 130/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn 8, xã K1, huyện K, thành phố Hải Phòng

Bị đơn: Anh Đào Xuân L, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn 8, xã K1, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81, 82, 83 và Điều 89 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2021,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Đào Xuân L.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Đào Xuân L đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Giao cháu Đào Ngọc Mai, sinh ngày 21/02/2009 cho anh L nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng); thời gian từ tháng 9 năm 2021 hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của

pháp luật. Sau khi ly hôn, chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh L cho đến khi thi hành án xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con thì chị T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

+ Cháu Đào Thị Q, sinh ngày 29/8/2002 đã trên 18 tuổi, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về việc xác định cháu Đào Diệp A, sinh ngày 07/3/2020 không phải là con đẻ của anh Đào Xuân L: Phù hợp với kết quả xét nghiệm ADN ngày 24/7/2021 thì anh Đào Xuân L không có quan hệ huyết thống Bố - Con với cháu Đào Diệp A. Nay cả anh L và chị T đều thỏa thuận thống nhất cháu Đào Diệp A, sinh ngày 07/3/2020; giấy khai sinh số 64/2020; ngày, tháng, năm đăng ký: 25/3/2020; nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã K1, huyện K, thành phố Hải Phòng do chị T sinh ra không phải là con đẻ của anh Đào Xuân L.

- Về án phí: Chị T nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự về việc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0009374 ngày 22/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Chị T đã chịu đủ án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Các đương sự;
- UBND xã K1;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lưu Thanh Huyền**

